TIẾP CẬN DI SẢN THỰC HÀNH TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU TAM PHỦ CỦA NGƯỜI VIỆT QUA GÓC NHÌN DU LỊCH

Nguyễn Đăng Đạt
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG Hà Nội

Tóm tắt: *Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt là một phần quan trọng trong di sản văn hóa phi vật thể của người Việt, gắn liền với các lễ hội, nghi lễ và truyền thống tâm linh đặc sắc. Trong bối cảnh hiện đại, di sản này không chỉ giữ vai trò trong đời sống tâm linh mà còn có tiềm năng lớn để phát triển du lịch. Du lịch tâm linh gắn với các đền, phủ thờ Mẫu hay các lễ hội thờ Mẫu, đang trở thành một sản phẩm du lịch hấp dẫn, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Tuy nhiên, việc phát triển du lịch phải đối mặt với các thách thức như mâu thuẫn giữa bảo tồn di sản và nhu cầu phát triển du lịch, cũng như tác động của du lịch đến cộng đồng địa phương. Để đảm bảo sự phát triển bền vững, cần có những giải pháp kết hợp giữa bảo vệ di sản, nâng cao ý thức cộng đồng và xây dựng các sản phẩm du lịch tôn trọng giá trị của thực hành tín ngưỡng. Việc phát triển du lịch cần dựa trên nguyên tắc bảo vệ văn hóa, vừa phát huy giá trị di sản vừa đảm bảo lợi ích cho cộng đồng.*
Từ khoá: *Tín ngưỡng thờ Mẫu, di sản văn hoá phi vật thể, du lịch, loại hình du lịch, phát triển bền vững*

Nhận bài ngày 20.06.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 25.07.2025
Liên hệ tác giả: Nguyễn Đăng Đạt ; email: dangdat2998@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thực hành Tín ngưỡng (THTN) thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt là một trong những di sản văn hóa tâm linh đặc sắc và lâu đời của người Việt. Truyền thống này không chỉ thể hiện sự tôn kính đối với các nữ thần trong hệ thống tín ngưỡng dân gian mà còn phản ánh những giá trị văn hóa, lịch sử và tâm linh sâu sắc trong đời sống cộng đồng. Các nghi lễ thờ Mẫu, bao gồm các lễ hội, nghi thức cúng bái, thực hành và hành hương, không chỉ gắn bó chặt chẽ với đời sống tâm linh mà còn trở thành một phần không thể thiếu trong các hoạt động văn hóa của cộng đồng. Với sự phát triển mạnh mẽ của ngành du lịch trong những năm gần đây, thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu đã được khai thác như một tài nguyên du lịch độc đáo, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Các điểm đến thờ Mẫu, như Phủ Dầy (Nam Định), Phủ Tây Hồ (Hà Nội), Đền Sòng Sơn (Thanh Hoá), trở thành những địa chỉ du lịch tâm linh hấp dẫn, mang lại không chỉ giá trị kinh tế mà còn tạo ra cơ hội bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể. Tuy nhiên, sự phát triển này cũng đặt ra nhiều thách thức về việc làm sao để vừa phát triển du lịch, vừa bảo tồn nguyên vẹn các giá trị tín ngưỡng, tránh biến tướng và thương mại hóa quá mức. Bài viết này sẽ phân tích mối quan hệ giữa thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ và ngành du lịch, đồng thời đưa ra những khuyến nghị nhằm phát triển du lịch bền vững, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tâm linh của tín ngưỡng này trong bối cảnh hiện đại.

Di sản Văn hóa Phi vật thể đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển du lịch bền vững, cung cấp những trải nghiệm độc đáo và bảo tồn các truyền thống địa phương (Kim et al., 2019; Khadr, 2023). Các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra tiềm năng của mối quan hệ cộng sinh giữa việc truyền tải di sản văn hóa phi vật thể và việc thúc đẩy du lịch, nhấn mạnh tầm quan trọng của sự tham gia của cộng đồng, sự trao quyền cho những người thực hành, và sự phát triển cân bằng (Kim et al., 2019). Tuy nhiên, vấn đề hàng hoá hóa và sự lo ngại về tính xác thực vẫn tồn tại, đòi hỏi phải xem xét một cách kỹ lưỡng mối quan hệ giữa di sản văn hóa phi vật thể và du lịch (Cominelli et al., 2020). Các

học giả đề xuất khám phá các hình thức du lịch theo lãnh thổ, khái niệm về tính xác thực và các quá trình hàng hoá trong các dự án du lịch di sản văn hóa phi vật thể (Cominelli et al., 2020). Các phương pháp sáng tạo, như phát triển các sản phẩm du lịch dựa trên di sản văn hóa phi vật thể, có thể hỗ trợ đại diện khu vực và tạo ra các sản phẩm đặc thù (Gigauri & Devidze, 2019). Để đảm bảo sự phát triển du lịch di sản văn hóa phi vật thể bền vững, các nhà hoạch định chính sách và người thực hành cần cân bằng giữa sự phát triển và bảo tồn văn hóa, thực hiện chiến lược tiếp thị hợp lý và giải quyết các thách thức về sự pha loãng văn hóa (Khadr, 2023). Di sản Văn hóa Phi Vật Thể đóng vai trò quan trọng trong du lịch văn hóa, mang lại cơ hội phát triển kinh tế đồng thời đặt ra những lo ngại về vấn đề hàng hoá hóa (Stojanović, 2024). Việc tích hợp di sản Văn hoá phi vật thể vào du lịch tạo ra một sự cân bằng mong manh giữa việc bảo tồn di sản sống và đáp ứng nhu cầu của thị trường. Các nhà hoạch định du lịch phải đối mặt với những thách thức trong việc phát triển các sản phẩm du lịch dựa trên di sản văn hóa phi vật thể, xem xét các yếu tố như khả năng tiếp cận và sự phù hợp với mục đích sử dụng trong du lịch (Esfehani & Albrecht, 2019). Stojanović (2024) chỉ ra tiềm năng của du lịch di sản văn hóa phi vật thể trong việc thúc đẩy giao lưu văn hóa, phù hợp với tầm nhìn của UNESCO về di sản như một điểm gặp gỡ toàn cầu. Esfehani & Albrecht (2019) nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tích hợp kế hoạch du lịch với các nỗ lực bảo tồn di sản và sự tham gia của các bên liên quan có thể đóng góp vào việc tạo ra giá trị cho cả du lịch và di sản.

Tiếp cận di sản văn hoá phi vật thể THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt thể từ góc nhìn du lịch thể hiện qua hai nội dung chính sau: (1) di sản THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt là nguồn lực phát triển du lịch - Tiềm năng phát triển du lich dựa vào di sản; (2) Bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể và phát triển du lịch

Phương pháp nghiên cứu: *Phương pháp thu thập và xử lý tài liệu*: tác giả thu thập từ các nguồn tài liệu và số liệu đáng tin cậy, bao gồm giáo trình, sách và tạp chí chuyên ngành, số liệu do ban quản lý di tích cung cấp cung cấp để phục vụ cho quá trình nghiên cứu đề tài.

Phương pháp khảo sát thực tế: Để phục vụ cho quá trình nghiên cứu đề tài, tác giả đến khảo sát thực tế tại các ngôi đền thờ Mẫu, nhằm có những thông tin, đồng thời quan sát đánh giá trực tiếp hiện trạng của đối tượng nghiên cứu.

Phương pháp phỏng vấn sâu: Tác giả thực hiện phỏng vấn các đối tượng như cộng đồng thực hành di sản, cư dân địa phương, chuyên gia từ đó tổng hợp các quan điểm theo chủ đề nghiên cứu.

2. NỘI DUNG

2.1. Quan niệm về Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt

Theo quan niệm của Hồ Đức Thọ (2003), lên đồng là để xuất hồn, nhường bóng thánh nhập xác, thanh đồng trở thành các "ghế" để chư vị thần tiên , danh thần, danh tướng, các chầu, các quan đến các tiên cô, tiên cậu,… nhập chứng đàn, chia sẻ cứu độ chúng sinh". Lên đồng thực sự là một dạng cổ tục liên quan đến việc cầu hồn, gọi hồn người chết nhập về/vào thân xác người còn sống nhằm mục đích kết nối quá khứ với hiện tại (Ngọc Mai,2013). Bản chất thực của nghi lễ lên đồng là loại hình tôn giáo trực tiếp từ người đến thần và từ thần đến người. Tất cả diễn ra trong tiềm ý thức con đồng và thể hiện ra bên ngoài (Nguyễn Duy Hinh, 2007).

Theo Đặng Văn Sinh và Ngô Đức Thịnh (2013) cho rằng "Hầu đồng là nghi lễ chính trong tín ngưỡng thờ Mẫu, là nghi lễ nhập hồn của các vị thánh Tứ phủ vào thân xác của các ông/bà đồng, là sự tái hiện lại hình ảnh của các vị thánh nhằm phán truyền, chữa bệnh, ban phúc lộc cho các tín đồ Đạo Mẫu".

Quan niệm "lên đồng" theo số Thanh đồng: "Lên đồng là một nét văn hóa tâm linh đặc sắc của tín ngưỡng thờ Mẫu ở Việt Nam. Lên Đồng hay còn gọi là "hầu đồng" là một nghi thức tín ngưỡng dân gian và tôn giáo thờ Mẫu của người Việt. Đây là một hình thức giao tiếp giữa con người và thần linh, thông qua các vị đồng nam, đồng nữ"[1]. Giao tiếp tâm linh ở đây là sự kết nối giữa con người và thế giới tâm linh. Các vị thần sẽ giáng " bóng" "1 li 1 lai" để truyền đạt thông điệp, chữa bệnh, ban phúc cho "bách gia", những người dự lễ Hầu Đồng. Ngoài ra đây cũng sẽ là sự tái hiện tích truyện: Các màn hầu đồng thường tái hiện lại những tích truyện, câu chuyện về các vị thánh, thể hiện sự tôn kính và biết ơn đối với các ngài. Nghi lễ đóng vai trò quan trọng trong việc gắn kết cộng đồng: Hầu Đồng không chỉ là nghi lễ tâm linh mà còn là dịp để cộng đồng sum họp, giao lưu và

chia sẻ. "Hầu đồng là nghi lễ của tín ngưỡng thờ Mẫu, là quá trình giao tiếp tâm linh giữa người trần và thánh thần thông qua các thanh đồng" [1].

Thông qua nhận định về "lên đồng" của các tác giả cũng như các thanh đồng,đều có chung một số nhận định sau: (1) Lên đồng là nghi lễ chính trong tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ. (2) Quá trình nhập hồn của người âm, thông qua các ông/bà đồng để thực hiện quá trình giao tiếp tâm linh.

Lên đồng còn được hiểu là hình thức diễn xướng dân gian bao gồm nhiều yếu tố kỹ thuật của sân khấu và diễn xướng dân gian để tái tạo nên các yếu tố văn hoá và tôn giáo Việt Nam trong không gian buổi lên đồng. Lên đồng của người Việt, một hình thức nhập đồng giống như Beattie đã nói về nghi lễ nhập xác trên thế giới, " Không chỉ là một hình thức thực hành tín ngưỡng, một cách thức để phù hợp với và có tác động tới thế giới thần linh, mà còn là hình thức trình diễn nghệ thuật đúng với nghĩa của nó" với quan điểm này thì tác giả cho rằng không gian của buổi hầu đồng như một sân khấu tâm linh, trong đó có nhiều yếu tố nghệ thuật dân gian. Ở trong không gian của nghi lễ, sân khấu tâm linh, sân khấu tâm linh trở nên là hiện thực, Ở đó các vị thần… nhập giáng về người nhập đồng trong giọng nói của con người (Schieffelin, 1985). Nghi lễ mang tính chất diễn xướng dân gian do ông đồng bà đồng thực hiện trong sự hài hoà với cung văn và bản hội.

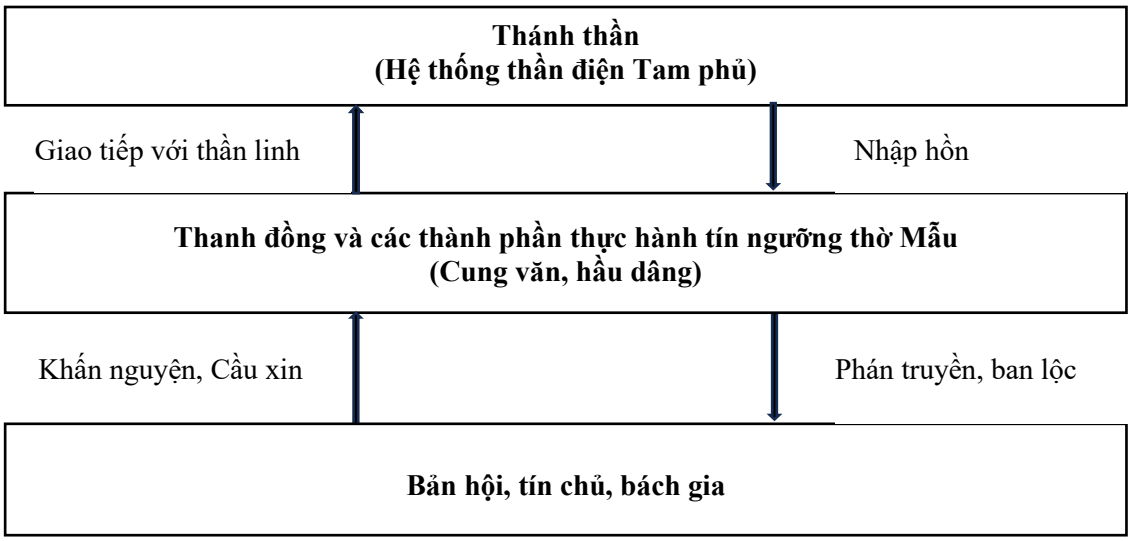

Sơ đồ 1: Hình thức cơ bản của thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ
(phát triển sơ đồ của Trần Hải Minh,2018)

Nhiều quan niệm cho rằng lên đồng là hình thức tương tự Shaman. Shaman giáo là hiện tượng phổ biến trong các nền văn hoá trên thế giới (Mông Cổ và Hàn Quốc, và ở

Brazil và các vùng khác của lưu vực sông Amazon). Shaman giáo đáp ứng nhu cầu của xã hội như chữa bệnh, săn bắt và các nhu cầu khác (Tocarev, 1994). Shaman giáo có nguồn gốc xã hội vì nó gắn với một đối tượng cụ thể là các thầy pháp chiếm vị trí cao trong xã hội nhờ khả năng giao tiếp với thần linh thông qua thủ thuật shaman và vị trí của họ cho phép có đặc quyền như thế. Cơ chế chính của shaman là kỹ thuật xuất thần. Theo quan điểm của Elia không chỉ thể hiện ở trangh thái xuất thần mà người thực hành shaman phải có sự thông linh trực tiếp với thế giới khác. Tóm lại, shaman giáo bao gồm hai kĩ thuật chính đó là xuất hồn và nhập hồn. trong đó, nhập hồn cũng được xem như đặc điểm nổi trội của shaman. Nghi lễ lên đồng của Việt Nam với đặc điểm nhập hồn có tính chất như một hình thức shaman giáo.

Tuy nhiên, để làm rõ hơn về mục đích và giá trị của thực hành tín ngưỡng, trên cơ sở kế thừa của các tác giả đi trước, tác giả bước đầu nhận diện thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu (lên đồng, hầu đồng, hầu bóng) *là một nghi lễ quan trọng của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ. Là quá trình giao tiếp giữa cõi thực và cõi ảo qua các thanh đồng, bằng nghi thức kiểu thỉnh chư vị tiên thánh giáng vào thanh đồng; là sự tái hiện các hình ảnh của các vị thánh thần qua nghệ thuật diễn xướng tâm linh nhằm đáp ứng nhu cầu tâm linh của con dân tín ngưỡng thờ Mẫu theo một trình tự và quy cách nhất định.*

Giá trị của THTN thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt càng được nâng tầm giá trị hơn khi được hội đồng di sản thế giới công nhận là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại. điều này càng khẳng định những giá trị riêng biệt của THTN thờ Mẫu ở Việt Nam, cũng như nâng tầm giá trị của di sản này trên bản đồ di sản văn hoá phi vật thể thế giới.

Việc UNESCO ghi danh THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt tại Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại khẳng định những nỗ lực của các cấp, các ngành và cộng đồng trong việc bảo tồn kho tàng di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc.

Nghi lễ chính, trung tâm của THTN Thờ Mẫu Tam phủ là nghi lễ Lên đồng – được hiểu là một hình thức diễn xướng dân gian, thể hiện đức tin về sự giáng, nhập của các vị thần trong điện thần của Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ.

Lên đồng là một nghi thức trong hoạt động tín ngưỡng dân gian của nhiều dân tôc, trong đó có tín ngưỡng dân gian Việt Nam. Về bản chất, đây là nghi thức giao tiếp với thần linh thông qua các ông đồng, bà đồng. Người ta tin rằng các vị thần linh có thể nhập hồn vào thân xác các ông đồng, bà đồng nhằm phán truyền, diệt trừ tà ma, chữa bệnh, ban phúc, ban lộc cho các con nhang, đệ tử. Khi thần linh nhập vào đồng thì lúc đó các ông đồng, bà đồng không còn là mình nữa là hiện thân của vị thần nhập vào họ.

Ở Việt Nam, lên đồng là nghi thức không thể thiếu trong Tín ngưỡng thờ Tam Tứ phủ, tín ngưỡng thờ Đức Thánh Trần,… Tuy nhiên, không hẳn nghi thức hầu đồng ra đời cùng với Tín ngưỡng Tam Tứ Phủ, tín ngưỡng thờ Đức Thánh Trần, mà nghi thức hầu đồng có từ rất xa xưa, trước thời nhà Trần, trước cả khi tín ngưỡng Tam Tứ Phủ và Trần Triều hình thành.

Tuy nhiên, những tư liệu lịch sử ghi chép về lên đồng còn lại quá ít ỏi. Căn cứ vào những ghi chép rời rạc thì hình thức tín ngưỡng này ít nhất có từ thời Lý. Trong "Thiền Uyển tập anh" nói về nhà sư Khánh Hỷ thời Lý Thần Tông (trụ trì ở chùa Tứ Liên, mất năm 1135), khi cùng thầy đến nhà thí chủ, Khánh Hỷ hỏi thầy rằng "ý nghĩa của Tố Thiền là thế nào mà thầy đến nhà dân nghe đồng cốt nói nhảm?" Bản tịch trả lời "Hỏi như vậy chẳng hóa ra đồng cốt giáng thần à?". Như vậy chứng tỏ thời Lý đã có hiện tượng lên đồng, và chú ý rằng ở thời điểm này vẫn chưa hình thành tín ngưỡng Tam Tứ Phủ.

Hiện chưa có các tài liệu khẳng định thời điểm ra đời của nghi thức hầu bóng gắn liền với Tín ngưỡng Tam Tứ Phủ. Tài liệu khảo cổ duy nhất hiện biết và đáng tin cậy, với niên đại được xác định là thế kỷ XVII, là bức chạm gỗ một cảnh lên đồng ở đình Cô Mễ, tỉnh Bắc Ninh. Tuy vậy, các nhà khoa học đều khá thống nhất cho rằng hầu bóng ra đời vào khoảng thế kỷ XVI, gắn với sự hiển thế/giáng sinh của Liễu Hạnh – vị nữ thần duy nhất trong Tứ Bất Tử của thần điện Việt. Dân gian còn hòa đồng Liễu Hạnh vào với Cửu Thiên Thánh Mẫu.

Bản "Ngọc phả Liễu Hạnh công chúa phả ký" đề tên tác giả Nguyễn Bích, soạn vào ngày 12 tháng 2 năm Hồng Phúc thứ nhất đời vua Lê Anh Tông (1572), nghĩa là đã cách nay 436 năm, ở thời đó đã có các Thanh đồng, Trinh nữ. Chữ "Thanh đồng" cho thấy đã có hiện tượng lên đồng ở đây, với việc có sáo, đàn, ca hát, mà nay là công việc của các cung văn.

"Thượng Kinh ký sự" thời Lê của Lê Hữu Trác có kể lại một buổi ngồi đồng. Năm 1781, Ông từ Thanh Hóa ra Thăng Long, qua xã Kim Khê nghỉ lại và được mời dự buổi lên đồng "Tôi nghỉ ở trạm Kim Khê quan văn thư làm lễ vào yết miếu ở làng ấy, Ông có đặt một tiệc hát và cho mời tôi, tôi đến thì thấy một "cô đồng" đang hầu giá nhà Thánh vừa đảo vừa nói lảm nhảm. Có người bảo tôi rằng Thánh Mẫu đây linh ứng lắm, cụ vào kinh, có muốn cầu việc gì thì cứ kêu ngài. Tôi trả lời rằng, phàm ai cũng cần lấy cái sở đắc, chứ có ai cầu cái sở nhất, bụng tôi không nguyện đắc cái gì thì cầu mà làm chi. Cô đồng nghe tủm tỉm cười, quan văn thư cũng trông tôi cả cười".

Một văn bản cổ bằng chữ Hán và chữ Nôm, ghi lại các bài hát văn từ thế kỷ XVIII, được GS.TS Ngô Đức Thịnh phát hiện, đây là tài liệu hát văn cổ xưa nhất cho đến nay và đang được lưu giữ tại Bảo tàng Nam Định. Mặc dù hiện nay có nhiều tài liệu về hình ảnh, bản ghi âm và nghiên cứu liên quan đến nghi lễ chầu văn, nhưng việc tìm thấy tài liệu cổ bằng chữ Hán và Nôm như thế này là rất hiếm và có giá trị lớn. Điều này đặc biệt quan trọng vì trong nghi lễ chầu văn, lời văn chủ yếu được truyền miệng và hiếm khi được ghi chép lại, vì vậy việc phát hiện tài liệu này là một điều vô cùng quý giá.

2.2. Tiếp cận di sản Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt từ góc nhìn du lịch

2.2.1. Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt: Di sản văn hóa và tiềm năng du lịch bền vững

THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt, với vai trò là một di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc, không chỉ mang đậm bản sắc dân tộc mà còn có tiềm năng lớn trong việc phát triển du lịch bền vững. Đây là nghi thức thực hành tín ngưỡng có sự kết hợp hài hòa giữa các yếu tố văn hóa, lịch sử và tâm linh, tạo nên một sản phẩm du lịch hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước. THTN thờ Mẫu Tam phủ là sự tôn vinh các Mẫu Thần, những vị thần bảo vệ các giá trị thiêng liêng của cộng đồng, cũng như thể hiện sự gắn bó sâu sắc của người Việt với thiên nhiên và vũ trụ. Những nghi lễ thờ cúng Mẫu, với sự tham gia của các nghi thức tế lễ, hát văn, cùng với các lễ hội tôn vinh các Mẫu Thần như Mẫu Thiên, Mẫu Địa, Mẫu Thoải… đều chứa đựng những giá trị văn hóa phong phú, là những biểu tượng sống động về sự giao thoa giữa tâm linh và đời sống.

Khi tiếp cận THTN thờ Mẫu Tam phủ từ góc nhìn du lịch, có thể nhận thấy đây là một tài nguyên du lịch độc đáo, không chỉ thu hút sự quan tâm của du khách quốc tế mà còn tạo ra cơ hội để du khách trong nước tìm về với cội nguồn văn hóa. Những lễ hội thờ Mẫu lớn như Hội Phủ Dầy, lễ hội đền Sòng Sơn, lễ hội đền Lảnh Giang, lễ hội đền Đồng Bằng, hội Phủ Tây Hồ… không chỉ là những dịp để cộng đồng tôn vinh giá trị di sản mà còn là cơ hội để du lịch cộng đồng phát triển mạnh mẽ. Trong các lễ hội này, du khách có thể tham gia vào các hoạt động truyền thống như lễ rước, dâng hương, nghe hát văn, chiêm ngưỡng các nghi thức tâm linh và tìm hiểu sâu về các câu chuyện lịch sử, những huyền thoại xung quanh các Mẫu Thần.

Ngoài những yếu tố văn hóa và lịch sử, THTN thờ Mẫu Tam phủ còn gắn liền với một không gian tâm linh đặc biệt, nơi con người tìm về với những giá trị thiêng liêng và sự kết nối với thế giới vô hình. Đây chính là yếu tố tạo nên sự hấp dẫn đặc biệt đối với du khách. Việc phát triển các sản phẩm du lịch dựa trên di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu còn giúp nâng cao nhận thức về bảo tồn di sản văn hóa, đồng thời mang lại những lợi ích kinh tế đáng kể cho các địa phương. Việc xây dựng các tour du lịch kết hợp với việc tìm hiểu về di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu có thể bao gồm các trải nghiệm như tham gia các nghi lễ, học hỏi về các nhạc cụ, trang phục, hay tìm hiểu về lịch sử phát triển của tín ngưỡng này qua các bảo tàng và các khu di tích.

Tuy nhiên, phát huy giá trị của di sản THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt thành sản phẩm du lịch cũng cần được thực hiện một cách thận trọng để tránh sự thương mại hóa thái quá, làm mất đi bản sắc và giá trị thiêng liêng của tín ngưỡng này. Chính vì vậy, các nhà hoạch định chính sách và các tổ chức du lịch cần đảm bảo rằng sự phát triển du lịch này không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn giúp bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa tinh thần, đồng thời tạo ra một mô hình du lịch bền vững. Điều này đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan, bao gồm cộng đồng địa phương, các chuyên gia nghiên cứu văn hóa, cũng như các cơ quan quản lý nhà nước, để đảm bảo rằng tín ngưỡng thờ Mẫu được truyền bá và phát huy đúng cách trong bối cảnh hiện đại mà vẫn giữ được những giá trị nguyên bản.

Tiếp cận THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt từ góc nhìn du lịch không chỉ mang lại cơ hội phát triển kinh tế cho các địa phương mà còn giúp du khách hiểu hơn về văn hóa, lịch sử và tâm linh của dân tộc Việt Nam. Đây là một con đường tiềm năng để phát triển du lịch bền vững và bảo tồn những giá trị văn hóa vô giá của di sản này.

2.2.1. Các loại hình du lịch liên quan đến di sản Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt

Các loại hình du lịch gắn với THTN thờ Mẫu Tam phủ cười người Việt có thể được phân chia thành ba nhóm chính: du lịch tâm linh, du lịch trải nghiệm, và du lịch nghiên cứu, mỗi loại hình mang lại những giá trị khác biệt và hấp dẫn.

Du lịch tâm linh, là loại hình du lịch phổ biến nhất, thu hút du khách đến tham quan các đền, phủ thờ Mẫu nổi tiếng như Phủ Dầy (Nam Định), Phủ Tây Hồ (Hà Nội), , Đền Mẫu (Phú Thọ),… Những chuyến hành hương này không chỉ nhằm mục đích cầu an, cầu tài lộc, mà còn là cơ hội để du khách hòa mình vào không gian linh thiêng, tìm về với cội nguồn văn hóa dân tộc. Các đền, phủ

này đều có những giá trị văn hóa, lịch sử đặc sắc và gắn liền với các câu chuyện truyền thuyết về các Mẫu Thần, làm phong phú thêm trải nghiệm của du khách. Du lịch tâm linh không chỉ phục vụ nhu cầu tinh thần của người dân trong nước mà còn thu hút sự quan tâm của du khách quốc tế, đặc biệt là những ai quan tâm đến tín ngưỡng và văn hóa Đông Á.

Du lịch trải nghiệm, là loại hình du lịch mang tính tương tác cao, cho phép du khách tham gia trực tiếp vào các hoạt động, lễ hội và nghi lễ liên quan đến tín ngưỡng thờ Mẫu. Du khách có thể tham gia vào các lễ hội thờ Mẫu lớn như lễ hội Phủ Dầy, lễ hội đền Mẫu, hay các nghi lễ cúng bái, dâng hương tại các đền, phủ. Trong những dịp này, du khách không chỉ được tham quan các di tích, mà còn được chứng kiến và tham gia vào các nghi thức truyền thống như hát văn, múa rối nước, hay nghe các câu chuyện dân gian về các Mẫu Thần. Các hoạt động này tạo cơ hội cho du khách trải nghiệm một cách sâu sắc về tín ngưỡng thờ Mẫu, đồng thời hiểu rõ hơn về các giá trị văn hóa, tâm linh và sự kết nối của cộng đồng với thiên nhiên và vũ trụ.

Du lịch nghiên cứu, đặc biệt đối với những du khách đam mê khám phá sâu về văn hóa và lịch sử, liên quan đến tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung và THTN thờ Mẫu Tam phủ nói riêng, cung cấp cơ hội tìm hiểu các di tích lịch sử, khám phá quá trình hình thành và phát triển của tín ngưỡng này qua các giai đoạn lịch sử. Du khách có thể tham gia các tour du lịch chuyên biệt, được dẫn dắt bởi các hướng dẫn viên am hiểu về văn hóa và lịch sử, để nghiên cứu các câu chuyện lịch sử, tìm hiểu các loại hình nghệ thuật dân gian như hát văn, và nghiên cứu các nghi lễ cùng tri thức truyền thống gắn liền với tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ. Loại hình du lịch này đặc biệt phù hợp với các học giả, sinh viên, cũng như những ai muốn tìm hiểu sâu về tín ngưỡng thờ Mẫu từ góc độ nghiên cứu văn hóa và tôn giáo.

2.3. Những thách thức và vấn đề cần giải quyết trong tiếp cận di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt từ góc nhìn du lịch

2.2.2. Mâu thuẫn giữa bảo tồn và phát triển du lịch

Mặc dù phát triển du lịch có thể mang lại lợi ích kinh tế lớn cho cộng đồng địa phương, nhưng mối quan hệ giữa du lịch và bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, đặc biệt là thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu, vẫn tồn tại những mâu thuẫn. Một trong những vấn đề nổi bật là việc phát triển du lịch có thể làm thay đổi bản chất của các lễ hội và nghi lễ thờ cúng, dẫn đến việc mất đi sự linh thiêng và nguyên bản của tín ngưỡng. Khi các nghi thức truyền thống được tổ chức để phục vụ nhu cầu của khách du lịch, chúng dễ dàng bị biến tướng, trở thành những sự kiện thương mại hơn là những hoạt động mang đậm giá trị tâm linh. Ví dụ, các lễ hội thờ Mẫu, thay vì chỉ là dịp để tôn vinh các Mẫu Thần và cầu nguyện cho quốc gia, gia đình, có thể trở thành những sự kiện đông đúc, rầm rộ, tập trung vào các hoạt động giải trí, khiến cho không khí linh thiêng, trang nghiêm bị giảm sút.

Hơn nữa, du lịch đại trà có thể khiến các di tích và địa điểm thờ cúng Mẫu bị quá tải, làm giảm chất lượng của trải nghiệm và thậm chí gây hư hại về mặt vật chất đối với các di tích. Việc thu hút lượng du khách quá lớn mà không có các biện pháp quản lý hợp lý có thể dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường, hư hỏng các di tích lịch sử và làm giảm đi giá trị tâm linh của các không gian thờ cúng.

Cần phải có sự cân nhắc kỹ lưỡng giữa việc phát triển du lịch và việc bảo vệ các giá trị văn hóa, tâm linh. Chính quyền, các cơ quan quản lý và cộng đồng địa phương cần xây dựng những chiến lược du lịch bền vững, trong đó việc phát triển du lịch không được làm tổn hại đến bản sắc văn hóa và những giá trị thiêng liêng của thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu. Các lễ hội và nghi lễ cần được tổ chức sao cho vẫn giữ được tính nguyên bản, linh thiêng, đồng thời tạo ra những cơ hội cho du khách trải nghiệm và tìm hiểu về văn hóa, mà không làm mất đi giá trị tâm linh sâu sắc của chúng.

2.2.3. Vấn đề quản lý và bảo vệ di sản

Một trong những thách thức lớn trong việc bảo vệ di sản THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt là sự thiếu hụt về chính sách bảo vệ và quản lý hiệu quả. Mặc dù THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại năm 2016, nhưng nhiều địa phương vẫn chưa có những chính sách cụ thể và đồng bộ để bảo vệ và phát huy giá trị của di sản này. Việc thiếu sự đầu tư vào việc xây dựng cơ chế bảo vệ, giám sát và quản lý các di

tích, lễ hội và các nghi lễ THTN thờ Mẫu Tam phủ dẫn đến tình trạng các hoạt động du lịch không được kiểm soát chặt chẽ, làm gia tăng nguy cơ làm mất đi bản sắc văn hóa của THTN thờ Mẫu Tam phủ. Các nghi lễ thờ cúng có thể bị biến tướng, thay vì giữ nguyên bản chất linh thiêng, chúng trở thành những sự kiện thu hút du khách với mục đích thương mại, ảnh hưởng đến không khí trang nghiêm của các lễ hội.

Vấn đề ô nhiễm môi trường và quá tải khách du lịch tại các địa điểm thờ Mẫu cũng đang trở thành vấn đề cấp bách. Những địa điểm thờ Mẫu như Phủ Dầy, Phủ Tây Hồ hay Đền Mẫu Phú Thọ mỗi năm thu hút hàng triệu lượt khách đến tham quan, tham gia lễ hội, nhưng cơ sở hạ tầng tại các địa phương này chưa được đầu tư và phát triển đầy đủ để đáp ứng nhu cầu của du khách. Điều này dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường, rác thải chất đống, không gian thờ cúng trở nên lộn xộn, mất đi sự thanh tịnh cần thiết. Sự quá tải của khách du lịch cũng có thể gây ra những thiệt hại đối với các công trình di tích, đặc biệt là các di tích cổ kính, dễ bị hư hại khi không có sự quản lý và bảo vệ thích hợp.

Để giải quyết các vấn đề trên, cần có một chiến lược bảo vệ di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu và các di tích thờ Mẫu bài bản và hiệu quả. Các cơ quan chức năng cần phối hợp với cộng đồng địa phương để xây dựng các chính sách quản lý du lịch bền vững, hạn chế tác động tiêu cực từ sự phát triển du lịch, đồng thời bảo vệ môi trường và giữ gìn các giá trị văn hóa, tâm linh nguyên bản. Điều này không chỉ giúp bảo vệ di sản mà còn tạo ra một mô hình du lịch bền vững, phục vụ lợi ích lâu dài cho cả cộng đồng và du khách.

2.2.4. Tác động của du lịch tới cộng đồng địa phương

Việc các địa điểm thờ Mẫu trở thành điểm du lịch nổi bật mang đến nhiều tác động sâu rộng đối với đời sống của người dân địa phương. Một mặt, du lịch có thể tạo ra cơ hội kinh tế lớn cho cộng đồng, đặc biệt là khi các lễ hội và nghi lễ thờ Mẫu thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Người dân có thể tham gia vào các hoạt động du lịch như cung cấp dịch vụ ăn uống, lưu trú, bán hàng thủ công mỹ nghệ, hay làm hướng dẫn viên du lịch. Điều này không chỉ tạo ra nguồn thu nhập ổn định mà còn góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Mặt khác, sự phát triển du lịch cũng đem lại những thay đổi và thách thức trong đời sống của cộng đồng địa phương. Khi các địa điểm thờ Mẫu trở thành điểm du lịch, nhiều nơi phải đối mặt với vấn đề biến đổi trong nhịp sống thường ngày. Các lễ hội truyền thống có thể bị thay đổi để phục vụ nhu cầu du khách, từ đó ảnh hưởng đến tính linh thiêng và bản sắc văn hóa. Đặc biệt, một số cộng đồng có thể gặp phải tình trạng quá tải du khách, dẫn đến ô nhiễm môi trường, tắc nghẽn giao thông và sự xâm lấn vào không gian sống của người dân.

Về mặt xã hội, du lịch có thể làm gia tăng khoảng cách giữa các nhóm trong cộng đồng. Những người có khả năng tận dụng cơ hội từ du lịch (như những người làm trong ngành dịch vụ) có thể thu lợi lớn, trong khi những người không có liên quan đến ngành du lịch có thể bị bỏ lại phía sau. Bên cạnh đó, sự gia tăng của du khách cũng có thể dẫn đến những thay đổi trong các giá trị và phong tục tập quán truyền thống, khi các hoạt động văn hóa và tín ngưỡng có thể bị thương mại hóa hoặc bị biến dạng để phù hợp với thị hiếu của du khách.

2.3. Giải pháp và khuyến nghị

2.3.1. Tăng cường bảo tồn và phát huy giá trị thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt

Để bảo tồn và phát huy giá trị tín ngưỡng thờ Mẫu một cách hiệu quả, cần xây dựng các chương trình bảo tồn văn hóa có tính chiến lược và bền vững. Một trong những giải pháp quan trọng là sự kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, các tổ chức văn hóa và cộng đồng địa phương. Chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cần chủ động phát triển chính sách bảo tồn di sản, đồng thời tạo điều kiện cho cộng đồng địa phương tham gia trực tiếp vào công tác bảo tồn và phát huy giá trị tín ngưỡng thờ Mẫu. Người dân không chỉ là những người thừa kế di sản văn hóa mà còn là những người trực tiếp nắm giữ, bảo vệ, duy trì các nghi lễ và phong tục liên quan đến tín ngưỡng này. Việc phát triển các chương trình đào tạo, các lớp học về thực tín ngưỡng thờ Mẫu cho thế hệ trẻ cũng là một biện pháp quan trọng để bảo tồn và truyền dạy các giá trị văn hóa này.

Việc đưa THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt vào các chương trình giáo dục và nghiên cứu khoa học sẽ góp phần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của di sản văn hóa phi vật thể này. Các trường học, viện nghiên cứu có thể tổ chức các khóa học, hội thảo chuyên đề để tìm hiểu về lịch sử, ý nghĩa và sự phát triển của THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt. Các nghiên cứu khoa học không chỉ giúp bảo vệ di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu khỏi những biến đổi tiêu cực mà còn góp phần làm phong phú thêm kho tàng tri thức về văn hóa, tôn giáo và xã hội của người Việt. Đồng thời, các nghiên cứu này có thể giúp xây dựng các mô hình du lịch bền vững, bảo vệ di sản mà không làm mất đi tính linh thiêng và giá trị nguyên bản của tín ngưỡng thờ Mẫu.

Như vậy, bảo tồn THTN thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt cần được thực hiện một cách đồng bộ, với sự tham gia của tất cả bên liên quan từ chính quyền, cộng đồng địa phương đến các tổ chức văn hóa và khoa học. Chỉ khi có sự phối hợp chặt chẽ và chiến lược bảo tồn rõ ràng, THTN thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt mới có thể phát huy được giá trị lâu dài và bền vững trong xã hội hiện đại.

2.3.2. Phát triển du lịch bền vững gắn với thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt

Định hướng phát triển du lịch bền vững cần dựa trên nguyên tắc bảo vệ di sản, kết hợp giữa phát triển kinh tế và bảo tồn văn hóa, nhằm tạo ra một mô hình du lịch hài hòa, vừa mang lại lợi ích cho cộng đồng, vừa không làm xói mòn giá trị cốt lõi của tín ngưỡng thờ Mẫu. Các hoạt động du lịch phải được thiết kế sao cho không làm thay đổi, biến tướng các nghi lễ, lễ hội, hay không gian thờ cúng, mà thay vào đó giúp tôn vinh và bảo vệ những giá trị này. Một trong những yếu tố quan trọng trong việc phát triển du lịch bền vững là thiết kế các sản phẩm du lịch thân thiện với môi trường và tôn trọng các giá trị tín ngưỡng. Các chương trình du lịch có thể bao gồm các tour tham quan các di tích thờ Mẫu, lễ hội truyền thống, hay các hoạt động trải nghiệm văn hóa, nhưng cần đảm bảo rằng các hoạt động này không gây ô nhiễm môi trường hay làm mất đi không khí linh thiêng của không gian thờ cúng. Du khách cần được giáo dục về tôn trọng di sản văn hóa, tham gia vào các nghi lễ với thái độ kính trọng, và hiểu rõ về ý nghĩa sâu xa của tín ngưỡng thờ Mẫu. Các sản phẩm du lịch cũng cần chú trọng đến yếu tố bảo vệ môi trường, như việc sử dụng các phương tiện giao thông không gây ô nhiễm, bảo vệ cảnh quan xung quanh các đền, phủ thờ Mẫu, và quản lý rác thải trong các khu du lịch. Việc xây dựng các tuyến du lịch xanh, sử dụng nguyên liệu và vật liệu thân thiện với môi trường trong các cơ sở lưu trú và dịch vụ du lịch cũng là cách thức quan trọng để giảm thiểu tác động tiêu cực đến thiên nhiên và giữ gìn không gian văn hóa.

Phát triển du lịch dựa vào di sản THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt cần phải phát triển theo hướng bền vững, trong đó bảo vệ di sản văn hóa, bảo vệ môi trường, và phát triển kinh tế đều phải được thực hiện song song. Chỉ khi có sự cân bằng này, thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu mới có thể tồn tại lâu dài, trở thành nguồn lực du lịch mạnh mẽ mà vẫn bảo vệ được các giá trị truyền thống, tâm linh của dân tộc.

2.3.3. Nâng cao ý thức cộng đồng về giá trị văn hóa tâm linh

Để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tâm linh THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt, việc nâng cao ý thức cộng đồng là một yếu tố quan trọng. Cộng đồng địa phương cần được tạo điều kiện để tham gia vào quá trình bảo tồn và phát triển du lịch, không chỉ là người thụ hưởng mà còn là những người trực tiếp bảo vệ và truyền tải giá trị của di sản này. Thông qua việc tham gia vào các hoạt động bảo tồn, từ việc duy trì các nghi lễ truyền thống đến việc tổ chức các sự kiện văn hóa, cộng đồng sẽ hiểu rõ hơn về vai trò của mình trong việc bảo vệ các giá trị tâm linh. Điều này không chỉ giúp bảo tồn tín ngưỡng thờ Mẫu mà còn góp phần tạo ra một môi trường du lịch đậm đà bản sắc văn hóa.

Đào tạo cán bộ và nhân lực trong ngành du lịch có hiểu biết sâu sắc về văn hóa tín ngưỡng là một yếu tố then chốt để đảm bảo sự tôn kính trong các hoạt động du lịch. Những người làm trong ngành du lịch, từ hướng dẫn viên, nhân viên dịch vụ, đến các nhà quản lý, cần được trang bị kiến thức về THTN thờ Mẫu Tam phủ, hiểu được ý nghĩa và giá trị của các nghi lễ, giúp họ không chỉ cung cấp dịch vụ tốt mà còn truyền đạt đúng đắn những giá trị tâm linh cho du khách. Việc tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về tín ngưỡng thờ Mẫu, kết hợp với các chương trình giáo dục cộng

đồng, sẽ góp phần nâng cao nhận thức và tạo ra một môi trường du lịch bền vững, tôn trọng văn hóa và bảo vệ di sản. Thông qua việc tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia vào công tác bảo tồn và đào tạo nhân lực ngành du lịch, chúng ta có thể xây dựng các sản phẩm du lịch gắn với văn hóa tâm linh, nơi du khách không chỉ được trải nghiệm mà còn hiểu các giá trị văn hóa của THTN thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt.

3. KẾT LUẬN

"Tiếp cận di sản THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt qua góc nhìn du lịch" đã chỉ ra các vấn quan trọng như: Mẫu thuẫn giữa phát triển du lịch và bảo tồn di sản; sự tác động của du lịch đến cộng đồng địa phương cả về mặt tích cực và tiêu cực; những thách thức đặt ra cho phát triển du lịch bền vững gắn với di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu. Như vậy với những vấn đề trên, cho thấy tiếp cận di sản từ góc nhìn du lịch mang lại cái nhìn đa chiều, đặc biệt là đề cao cộng đồng chủ thể di sản, cộng động địa phương trực tiếp đối mặt và thích ứng với biến đổi văn hoá do tác động của du lịch đem lại. Do đó, việc xem xét những biến đổi của di sản, sự thay đổi của cộng đồng qua tiếp cận của du lịch giúp thấu hiểu nguyện vọng của cộng đồng, mang lại những cái nhìn thiết thực nhất cho hoạch định chính sách và phát triển các sản phẩm du lịch bền vững dựa vào di sản THTN thờ Mẫu Tam phủ của người Việt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguồn phỏng vấn 9/2024.
2. Bùi Đình Thảo (cb) - Nguyễn Quang Hải (1998), *Hát chầu văn*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
3. F. Cominelli, A. Condevaux, S. Jacquot (2020), *Intangible cultural heritage and tourism: research perspectives*, A Research Agenda for Heritage Tourism, pp.33–48.
4. Hồ Đức Thọ, Phạm Văn Giao (2010), *Hầu bóng lễ thức dân gian trong thờ Mẫu Thần tứ phủ ở miền Bắc*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
5. Khadr Wasela (2023), *The Role of Intangible Cultural Heritage in the Development of Cultural Tourism*, Vol 6, Issue 2, pp.15-28.
6. Lali Gigauri, E. Devidze (2019), *Intangible cultural heritage as an innovative approach for tourism development in Georgia*, Vol 4, No.7.
7. Lê Hồng Lý (2011), *Quản lí di sản văn hoá với phát triển du lịch*, Nxb ĐHQG, Hà Nội.
8. Lê Hồng Lý, Nguyễn Thị Phương Châm (2008), *Sự biến đổi của tôn giáo tín ngưỡng ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Thế giới.
9. M. Esfehani, J. Albrecht (2019), *Planning for Intangible Cultural Heritage in Tourism: Challenges and Implications*, Journal of Hospitality & Tourism Research, Vol 43, Issue 7.
10. Marko Stojanović (2024), *Intangible Cultural Heritage and Tourism - Sketches on Identity*, *Etnoantropološki Problemi*Issues in Ethnology and Anthropology, 19 (1), pp.217–236.
11. Ngô Bạch (2010), *Nghi lễ thờ Mẫu – Văn hoá & Tập tục*, Nxb Thời Đại.
12. Ngô Đức Thịnh (2004), *Đạo Mẫu và các hình thức Shaman trong các tộc người ở Việt Nam và châu Á*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
13. Ngô Đức Thịnh (2009), *Đạo Mẫu Việt Nam 1,2*, Nxb Tôn Giáo, Hà Nội.
14. Ngô Đức Thịnh (2010), *Lên Đồng hành trình của thần linh và thân phận*, Nxb Thế giới.
15. Ngô Đức Thịnh (2013), *Văn hóa thờ nữ thần - Mẫu ở Việt Nam và châu Á, bản sắc và giá trị*, Nxb Thế giới.
16. Ngô Đức Thịnh, *Lịch sử hình thành, biến đổi và những giá trị cơ bản của Đạo Mẫu Việt Nam*, Trung tâm Nghiên cứu và bảo tồn Văn hoá Tín ngưỡng Việt Nam.
17. Nguyễn Đăng Duy (2009), *Văn Hóa Tâm Linh*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
18. Soojung Kim, M. Whitford, Charles Arcodia (2019), *Development of intangible cultural heritage as a sustainable tourism resource: the intangible cultural hersitage practitioners' perspectives*, Journal of Heritage Tourism, pp.422-435.
19. Vũ Ngọc Khánh (2008), *Tục thờ Đức Mẫu Liễu Hạnh - Đức Thánh Trần*, Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội.

APPROACHING THE PRACTICE OF THE MOTHER GODDESS WORSHIP OF THE VIETNAMESE THROUGH THE LENS OF TOURISM

Abstract: *The practice of the Mother Goddess Worship of the Vietnamese is an important part of the intangible cultural heritage of the Vietnamese people, closely associated with festivals, rituals, and unique spiritual traditions. In the modern context, this heritage not only plays a role in spiritual life but also holds significant potential for tourism development. Spiritual tourism linked to the Mother Goddess temples, shrines, and related festivals is becoming an attractive tourism product, drawing numerous domestic and international visitors. However, the development of tourism faces challenges such as the conflict between heritage preservation and the demand for tourism growth, as well as the impact of tourism on local communities. To ensure sustainable development, solutions need to combine heritage protection, raising community awareness, and creating tourism products that respect the values of the religious practice. Tourism development should be based on the principle of cultural protection, promoting heritage values while ensuring benefits for the local community.*

Keywords: *Mother Goddess Worship, intangible cultural heritage, tourism, types of tourism, sustainable development*

.